|  |  |
| --- | --- |
| UBND TỈNH THANH HÓA**SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**Số: 2992/HD-SGDĐT | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập- Tự do- Hạnh phúc***Thanh Hóa, ngày 21 tháng 9 năm 2020* |

**HƯỚNG DẪN**

**Thực hiện Thông tư số 26/2020/TT-BGDĐT ngày 26/8/2020**

**sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế đánh giá, xếp loại học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 58/2011/TT-BGDĐT ngày 12 tháng 12 năm 2011 của Bộ trưởng**

**Bộ Giáo dục và Đào tạo**

Thực hiện Thông tư số 26/2020/TT-BGDĐT ngày 26/8/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) về sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế đánh giá, xếp loại học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 58/2011/TT-BGDĐT ngày 12 tháng 12 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ GDĐT (gọi tắt là Thông tư 26); Công văn số 12455/UBND-VX ngày 9/9/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc thực hiện Thông tư số 26/2020/TT-BGDĐT ngày 26/8/2020 của Bộ GDĐT; Sở GDĐT hướng dẫn thực hiện Thông tư 26 như sau:

**I. NỘI DUNG CỦA THÔNG TƯ 26**

- Thông tư 26 gồm 4 điều:

 **Điều 1.** Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế đánh giá, xếp loại học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 58/2011/TT-BGDĐT ngày 12 tháng 12 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ GDĐT.

 Thông tư 26 đã sửa đổi, bổ sung điểm b khoản 1 Điều 6; điểm a khoản 2 Điều 6; Điều 7; Điều 8; điểm a khoản 1 Điều 10; Điều 14; bổ sung khoản 3 vào Điều 15; Điều 18; khoản 1 và khoản 2 Điều 19; khoản 4 Điều 21 của Thông tư số 58/2011/TT-BGDĐT của Bộ trưởng Bộ GDĐT.

 **Điều 2.** Bãi bỏ một số điểm và thay thế một số từ, cụm từ tại một số Điều của Quy chế đánh giá, xếp loại học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 58/2011/TT-BGDĐT ngày 12 tháng 12 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ GDĐT (gọi tắt là Thông tư 58)

 **Điều 3.** Hiệu lực thi hành

 **Điều 4.** Trách nhiệm tổ chức thực hiện

 - Nội dung cụ thể, chi tiết (có Thông tư số 26/2020/TT-BGDĐT ngày 26/8/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT kèm theo Hướng dẫn này).

 **II. MỘT SỐ ĐIỂM MỚI CỦA THÔNG TƯ 26**

**1. Trừ các môn Âm nhạc, Mĩ thuật và Thể dục chỉ đánh giá bằng nhận xét (theo Thông tư 58), các môn còn lại kết hợp giữa đánh giá bằng nhận xét và đánh giá bằng cho điểm (theo Thông tư 26)**

- Đánh giá bằng nhận xét sự tiến bộ về thái độ, hành vi và kết quả thực hiện các nhiệm vụ học tập của học sinh trong quá trình học tập môn học, hoạt động giáo dục; đánh giá bằng điểm số kết quả thực hiện các yêu cầu về chuẩn kiến thức, kĩ năng đối với môn học. Kết quả đánh giá theo thang điểm 10, nếu sử dụng thang điểm khác thì phải quy đổi về thang điểm 10.

- Đối với các môn học kết hợp giữa đánh giá bằng nhận xét và đánh giá bằng điểm số: nhận xét sự tiến bộ về thái độ, hành vi, kết quả học tập môn học sau mỗi học kì, cả năm học; tính điểm trung bình môn học và tính điểm trung bình các môn học sau mỗi học kì, cả năm học.

- Đối với các môn Âm nhạc, Mĩ thuật, Thể dục: Đánh giá bằng nhận xét (theo Thông tư 58); đối với các môn học còn lại: kết hợp giữa đánh giá bằng nhận xét và đánh giá (theo Thông tư 26).

**2. Đa dạng hóa các hình thức kiểm tra, đánh giá**

a) Kiểm tra, đánh giá thường xuyên

- Kiểm tra, đánh giá thường xuyên được thực hiện theo hình thức trực tiếp hoặc trực tuyến thông qua: hỏi - đáp, viết, thuyết trình, thực hành, thí nghiệm, sản phẩm học tập;

- Số lần kiểm tra, đánh giá thường xuyên không giới hạn bởi số điểm kiểm tra, đánh giá thường xuyên quy định tại khoản 1 Điều 8 Thông tư 26.

 b) Kiểm tra, đánh giá định kì:

 - Kiểm tra, đánh giá định kì, gồm kiểm tra, đánh giá giữa kì và kiểm tra, đánh giá cuối kì, được thực hiện thông qua: bài kiểm tra (trên giấy hoặc trên máy tính), bài thực hành, dự án học tập.

- Thời gian làm bài kiểm tra, đánh giá định kì bằng bài kiểm tra trên giấy hoặc trên máy tính từ 45 phút đến 90 phút, đối với môn chuyên tối đa 120 phút. Đề kiểm tra được xây dựng dựa trên ma trận, đặc tả của đề, đáp ứng theo mức độ cần đạt của môn học, hoạt động giáo dục quy định.

- Đối với bài thực hành, dự án học tập, sản phẩm học tập của học sinh phải có hướng dẫn và tiêu chí đánh giá trước khi thực hiện.

 **3. Quy định cụ thể số điểm kiểm tra, đánh giá thường xuyên và kiểm tra, đánh giá định kì của một học sinh**

 - Kiểm tra, đánh giá thường xuyên: Trong mỗi học kì, môn học có từ 35 tiết trở xuống/năm học: 2 ĐĐGtx; môn học có từ 35 tiết đến 70 tiết/năm học: 3 ĐGtx; môn học có từ trên 70 tiết/năm học: 4 ĐĐGtx.

 - Kiểm tra đánh giá, định kì: Trong mỗi học kì, một môn học có 01 (một) ĐĐGgk và 01 (một) ĐĐGck.

**4. Ra đề kiểm tra, đánh giá định kì theo ma trận**

- Các bài kiểm tra, đánh giá giữa kì, cuối kì được xây dựng dựa trên ma trận, đặc tả theo chuẩn kiến thức kỹ năng, đáp ứng theo mức độ cần đạt của môn học/hoạt động giáo dục. Cách làm này sẽ đánh giá sát thực hơn việc học tập đáp ứng chuẩn đầu ra của học sinh và tạo công bằng cho học sinh giữa các lớp, các trường, các vùng miền.

- Bộ GDĐT, Sở GDĐT sẽ triển khai tập huấn, hướng dẫn thống nhất việc xây dựng và sử dụng ma trận, đặc tả bài kiểm tra giữa kì, cuối kì cho các môn học; đảm bảo chuẩn đánh giá các bài kiểm tra này theo mức độ cần đạt của môn học, thống nhất trong toàn tỉnh và toàn quốc.

**5. Thêm hình thức khen thưởng mới**

- Ngoài danh hiệu học sinh giỏi, học sinh tiên tiến như hiện hành, còn có thêm danh hiệu học sinh đạt thành tích nổi bật hoặc có tiến bộ vượt bậc trong học tập, rèn luyện. Việc bổ sung thêm hình thức khen thưởng nhằm động viên, khích lệ học sinh nỗ lực hơn trong học tập.

- Ngoài ra, về đánh giá học sinh khuyết tật, bổ sung nội dung xét lên lớp đối với học sinh khuyết tật. Theo đó, việc đánh giá kết quả giáo dục của đối tượng học sinh này được thực hiện theo nguyên tắc động viên, khuyến khích sự nỗ lực và tiến bộ của người học.

**6. Sửa đổi, bổ sung trách nhiệm của giáo viên bộ môn**

Giáo viên bộ môn có trách nhiệm thực hiện kiểm tra, đánh giá thường xuyên; tham gia kiểm tra, đánh giá định kì theo sự phân công của Hiệu trưởng…

**7. Sửa đổi, bổ sung trách nhiệm của Hiệu trưởng**

Hiệu trưởng có trách nhiệm tổ chức thực hiện kiểm tra, đánh giá định kì các môn học theo quy định của Quy chế này.

Những điểm mới trên thể hiện rõ quan điểm đổi mới về hoạt động kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; đảm bảo hoạt động kiểm tra, đánh giá như một hoạt động học tập, vì hoạt động học tập và sự tiến bộ của học sinh. Đây là bước đệm giúp giáo viên, cán bộ quản lý chuyển dần sang kiểm tra, đánh giá theo hướng hình thành, phát triển phẩm chất, năng lực người học.

**III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

- Sở Giáo dục và Đào tạo: Xây dựng văn bản hướng dẫn, chỉ đạo các phòng GDĐT, các trường trung học phổ thông; trường THCS&THPT trên địa bàn tỉnh triển khai, thực hiện có hiệu quả Thông tư số 26 của Bộ GDĐT.

- Các phòng giáo dục và đào tạo: Chỉ đạo các trường THCS; trường TH&THCS trong phạm vi quản lí của đơn vị, tổ chức thực hiện Hướng dẫn này; triển khai thực hiện có hiệu quả Thông tư 26 của Bộ GDĐT.

- Các cơ sở giáo dục trung học: Quán triệt sâu sắc các nội dung trên đến toàn thể cán bộ giáo viên, nhân viên và học sinh; tổ chức triển khai, thực có hiệu quả Thông tư 26 của Bộ GDĐT.

Trong quá trình triển khai, thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc thì báo cáo Sở GDĐT (qua Phòng Giáo dục Trung học) để kịp thời giải quyết./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:*****-** Vụ GDTrH Bộ GDĐT (để báo cáo);- UBND tỉnh (để báo cáo);- Giám đốc; các phó giám đốc (để chỉ đạo);- Các phòng GDĐT (để thực hiện);- Các trường THPT; trường THCS&THPT (để t/h);- Bộ GDĐT (để b/c);- Lưu: VT, GDTrH. |  **GIÁM ĐỐC****(Đã ký)****Phạm Thị Hằng** |